

Số: 98/2022/QĐST-HNGĐ

ĐP, ngày 19 tháng 12 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 204/2022/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 11 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lê Thị Diễm Q, sinh năm 2001; Nơi cư trú: Cụm 4, xã LH, huyện ĐP, Thành phố Hà Nội

- Bị đơn: Anh Lê Công Ch, sinh năm 1999; Nơi cư trú: Số nhà 44, cụm 10, xã TA, huyện ĐP, Thành phố Hà Nội

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 59, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Diễm Q và anh Lê Công Ch

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Lê Thị Diễm Q và anh Lê Công Ch có một con chung là cháu Lê Dương Tuệ L, sinh ngày 04/10/2019. Khi ly hôn, chị Q và anh Ch thống nhất giao cháu L cho anh Ch nuôi dưỡng cho đến khi cháu L đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Anh Ch không yêu cầu chị Q cấp dưỡng nuôi con chung.

Về thời gian thăm, đón con: Anh Ch và chị Q thống nhất, hàng tuần vào cuối

buổi chiều ngày thứ 7, chị Q được đón cháu L về ở cùng với chị cho đến cuối buổi chiều ngày chủ nhật sẽ đưa con về cho anh Ch. Vào các ngày nghỉ Tết cổ truyền của dân tộc, chị Q được đón cháu L về ở cùng với chị từ sáng ngày 4 Tết cho đến cuối buổi chiều ngày mùng 5 Tết sẽ đưa con về cho anh Ch. Anh Ch và gia đình anh Ch không được cản trở. Ngoài thời gian thỏa thuận đón con cụ thể như trên, các thời gian khác chị Q được quyền thăm nom con không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung: Anh Lê Công Ch và chị Lê Thị Diễm Q có tài sản chung là một chiếc xe máy nhãn hiệu Honda SH125i, biển kiểm soát 29X3- 469.71 đăng ký tên anh Lê Công Ch, trị giá hiện tại là 80 triệu đồng. Khi ly hôn, giao cho anh Ch được quyền sở hữu chiếc xe máy trên. Anh Ch có nghĩa vụ thanh toán trả cho chị Q số tiền 40 triệu đồng.

Kể từ ngày có quyết định có hiệu lực của Tòa án, chị Q có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Ch không thực hiện nghĩa vụ thì phải chịu khoản tiền lãi trên số tiền phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

Về nợ chung, công sức với gia đình hai bên: Không có

2.3. Về án phí: Chị Lê Thị Diễm Q tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền 1.300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002966 ngày 22/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện ĐP, Thành phố Hà Nội. Hoàn trả lại chị Q số tiền 1.150.000 đồng tạm ứng án phí còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận

- Đương sự;
- VKSND huyện ĐP;
- UBND xã TA, huyện ĐP, Thành phố Hà Nội (GCN kết hôn số 08/2020 ngày 14/02/2020);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Hà